

Số: 336/2019/QĐST- HNGĐ

S, ngày 22 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn anh Bùi Tiến C có đơn xin rút đơn khởi kiện thuộc tr- ờng hợp đ- ợc quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 377/2019/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 10 năm 2019 về việc: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*”, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh **Bùi Tiến C**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn:* Chị **Hoàng Thị Y**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

2. Hậu quả của việc đình chỉ việc giải quyết vụ án:

- Trả lại đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo đơn cho anh Bùi Tiến C;

- Anh Bùi Tiến C có quyền khởi kiện lại yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án;

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Bùi Tiến C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho anh Bùi Tiến C số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0002875, ngày 07 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn D- ơng, tỉnh Tuyên Quang.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện S;
- Chi cục T.H.A DS huyện S;
- Các đ- ơng sự;
- L- u hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Toàn